

Số: 376 /BC-UBND

Hướng Hiệp, ngày 01 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển
kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi
giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn xã Hướng Hiệp
(cập nhật số liệu đến 31/7/2026)**

Thực hiện Công văn số 4434/UBND-NC ngày 11/9/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc yêu cầu rà soát, hoàn thiện báo cáo; chuẩn bị hồ sơ, tài liệu làm việc với Đoàn Thanh tra Chính phủ về Chương trình MTQG 1719.

UBND xã Hướng Hiệp báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn cụ thể như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Khái quát về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội

- Thực hiện Nghị quyết số 1680/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Trị, ngày 01/7/2025 xã Hướng Hiệp được thành lập trên cơ sở hợp nhất toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của thị trấn Krông Klang, xã Mò Ó và xã Hướng Hiệp (cũ) trước đây. Xã Hướng Hiệp sau sáp nhập có 16 thôn, khóm; diện tích tự nhiên 18.560 ha, 3.303 hộ với 13.416 nhân khẩu, trong đó có 767 hộ nghèo (chiếm 23,22%) và 461 hộ cận nghèo (chiếm 13,96%) đồng bào dân tộc Vân Kiều chiếm 67,18%; giai đoạn 2021 - 2025 toàn xã có 13/16 thôn, khóm đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; giai đoạn 2026 - 2030 toàn xã có 12/16 thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố; Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ về Quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố. Trên cơ sở Phương án tổng thể số 2856/PA-UBND ngày 15/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về sắp xếp, tổ chức lại thôn, khóm trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; UBND xã Hướng Hiệp đã ban hành Đề án số 181/ĐA-UBND ngày 23/6/2026 về sắp xếp, tổ chức lại thôn, khóm trên địa bàn xã Hướng Hiệp từ 16 thôn, khóm xuống còn 09 thôn; giai đoạn 2026 - 2030 toàn

xã có 08/09 thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi¹.

- Xã Hướng Hiệp thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt khó khăn với 2/3 dân số là đồng bào dân tộc Vân Kiều, tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo vẫn còn ở mức cao (hơn 23% hộ nghèo), nền kinh tế chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, kinh doanh, dịch vụ còn nhỏ lẻ.

2. Tình hình tổ chức thực hiện Chương trình

Công tác tổ chức thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được chia thành hai giai đoạn:

2.1. Giai đoạn từ năm 2021 đến ngày 30/6/2025 (chính quyền địa phương 3 cấp)

- Trong giai đoạn này, UBND thị trấn Krông Klang, UBND xã Mò Ó và UBND xã Hướng Hiệp (cũ) là chủ đầu tư cấp cơ sở, chịu sự giám sát, quản lý và phân bổ nguồn lực từ UBND huyện Đakrông.

- Thuận lợi: Hệ thống văn bản chỉ đạo, thiết kế mẫu, định mức kinh tế kỹ thuật được các cơ quan chuyên môn cấp huyện (Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Dân tộc) thẩm định, phê duyệt và hướng dẫn chi tiết, giảm tải áp lực chuyên môn cho cán bộ cấp xã.

- Khó khăn: Quy trình phân bổ vốn ngân sách Trung ương và ngân sách Tỉnh phải đi qua khâu trung gian cấp huyện dẫn đến thời gian tiếp nhận nguồn vốn tại cấp xã bị muộn, trễ, khối lượng vốn giao lớn nhưng thời gian thực hiện ngắn nên áp lực giải ngân cho các xã rất lớn vào các tháng cuối năm.

2.2. Giai đoạn từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/7/2026 (thực hiện mô hình chính quyền 2 cấp)

- Thuận lợi: Việc cắt bỏ khâu trung gian cấp huyện giúp UBND xã tiếp nhận trực tiếp các Quyết định giao vốn từ UBND tỉnh, rút ngắn đáng kể thời gian thực hiện. Các Quyết định giao dự toán và điều chỉnh nguồn vốn được thực hiện nhanh chóng, đáp ứng tính kịp thời trong giải ngân.

- Khó khăn, vướng mắc: Khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp, bộ máy vận hành còn nhiều khó khăn, văn bản hướng dẫn chưa kịp thời, các công trình, chương trình, dự án thực hiện dở dang được bàn giao lại với khối lượng công việc rất lớn. Sau sáp nhập, cán bộ chuyên môn cấp xã phần lớn phải tiếp cận với công việc mới, khối lượng công việc nhiều, cán bộ xã phải trực tiếp thực hiện các nghiệp vụ chuyên sâu về thẩm định dự án, lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công vốn trước đây thuộc thẩm quyền của các Phòng ban cấp huyện. Mặt khác nhiều hạng mục công việc đòi hỏi cần thời gian thì quá trình phân bổ, giao vốn bị chậm dẫn đến quá trình triển khai không kịp tiến độ chương trình.

¹ Quyết định số 3836/QĐ-UBND ngày 11/9/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về phê duyệt, điều chỉnh danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn (sau sắp xếp) giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG 1719

I. CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH

1. Giai đoạn trước khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp (trước 01/7/2025)

- Ngay sau khi có các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh, các Sở ban ngành cấp tỉnh về thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ, UBND huyện Đakrông (cũ) đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện (cũ) ban hành các nghị quyết, kế hoạch để tổ chức thực hiện. Cụ thể: Huyện ủy (cũ) đã ban hành Nghị quyết số 06-NQ/HU ngày 31/10/2022 về Lãnh đạo thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn huyện Đakrông; HĐND huyện (cũ) đã ban hành Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 về việc thông qua Đề án thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi huyện Đakrông giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; UBND huyện (cũ) đã ban hành Đề án số 143/ĐA-UBND ngày 30/6/2022 về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Đakrông giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến 2030. Hàng năm, UBND huyện (cũ) đã chỉ đạo xây dựng và ban hành nhiều kế hoạch, công văn cụ thể để chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu đề ra.

- Thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG huyện Đakrông (cũ), giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 1094/QĐ-UBND ngày 18/4/2022; Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG huyện Đakrông (cũ), giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 và phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG huyện Đakrông (cũ), giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 86/QĐ-UBND ngày 14/7/2022.

- Thực hiện chỉ đạo của UBND huyện, UBND thị trấn Krông Klang, xã Mò Ó và xã Hướng Hiệp (cũ) đã kịp thời thành lập/kiện toàn Ban quản lý, Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG cấp xã; xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động cũng như tổ chức phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban quản lý, thành lập Ban phát triển các thôn, khóm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động:

+ UBND xã Hướng Hiệp (cũ) ban hành Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 về việc thành lập Ban quản lý các Chương trình MTQG xã Hướng Hiệp giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 về việc thành lập Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Hướng Hiệp giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 27/6/2023 về việc kiện toàn Ban quản lý các Chương trình MTQG xã Hướng Hiệp giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 07/QĐ-BQL ngày 29/8/2024 về việc ban hành

Quy chế hoạt động của Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Hướng Hiệp giai đoạn 2021-2025.

+ UBND xã Mò Ó (cũ) ban hành Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 về việc kiện toàn Ban quản lý các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 xã Mò Ó; từ Quyết định số 141-144/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 về thành lập Ban phát triển các thôn trên địa bàn xã giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 12/02/2025 về việc kiện toàn Ban quản lý các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 xã Mò Ó.

+ UBND thị trấn Krông Klang (cũ) ban hành Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 10/01/2023 về việc thành lập Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG thị trấn Krông Klang giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 28/3/2023, Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 26/9/2023 về việc kiện toàn Ban Quản lý thực hiện các Chương trình MTQG thị trấn Krông Klang giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 31/QĐ-UBND, Quyết định số 42/QĐ-UBND, Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 về việc thành lập Ban phát triển các khóm; Quyết định số 113/QĐ-BQL ngày 02/10/2023 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG thị trấn Krông Klang giai đoạn 2021-2025.

2. Thời điểm thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp (từ 01/7/2025)

- Ngay sau khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, UBND xã Hướng Hiệp đã triển khai thực hiện các nội dung tại Nghị quyết số 120/2020/NQ-QH14 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2023: Thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu Quốc gia tại Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 28/07/2025; Ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo tại Quyết định số 228/QĐ-BCĐ ngày 14/8/2025 và Quyết định số 241/QĐ-BCĐ ngày 15/8/2025 về việc phân công nhiệm vụ các thành viên Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu Quốc gia xã Hướng Hiệp, giai đoạn 2021-2025; Kịp thời chỉ đạo triển khai hoạt động của các chương trình, nắm bắt những khó khăn trong quá trình thực hiện, chủ động đề xuất cấp trên để tìm hướng tháo gỡ.

- Ban hành Kế hoạch số 29/KH-UBND, ngày 04/9/2025 của UBND xã Hướng Hiệp về kiểm tra, giám sát đánh giá tình hình thực hiện các Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025.

(Chi tiết theo Biểu số 01 đính kèm)

- Việc xây dựng kế hoạch sử dụng các nguồn lực để lồng ghép thực hiện chương trình, dự án: Công tác xây dựng kế hoạch và tổng hợp nhu cầu đầu tư luôn được thực hiện xuất phát từ cơ sở, đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ. Thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên, UBND các xã, thị trấn đã chỉ đạo

các thôn tổ chức họp dân, rà soát, thống kê danh sách đối tượng thụ hưởng và nhu cầu hỗ trợ thực tế để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trong quá trình triển khai, địa phương đã chú trọng việc lồng ghép đa dạng các nguồn lực. Đối với các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất (chuỗi giá trị), ngân sách nhà nước hỗ trợ con giống, vật tư, trong khi nguồn lực đối ứng của nhân dân được lồng ghép thông qua ngày công lao động, vật liệu xây dựng chuồng trại và chi phí chăm sóc. Bên cạnh đó, địa phương chủ động lập kế hoạch lồng ghép chính sách tín dụng ưu đãi theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP của Ngân hàng Chính sách xã hội để các hộ nghèo có thêm nguồn lực đối ứng làm nhà ở, đất ở.

- Việc phân công nhiệm vụ, giao chỉ tiêu kế hoạch hằng năm cho các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị cấp huyện và UBND các xã, thị trấn được thực hiện nghiêm túc. UBND xã đã ban hành quyết định phân công nhiệm vụ rõ ràng, theo đó đồng chí Chủ tịch UBND xã chịu trách nhiệm phụ trách chung, làm Trưởng Ban chỉ đạo/Ban quản lý; các Phó Chủ tịch UBND xã trực tiếp chỉ đạo từng lĩnh vực, dự án cụ thể. Nhiệm vụ tham mưu, lập hồ sơ được giao đích danh cho từng công chức chuyên môn. Về chỉ tiêu kế hoạch đầu tư, UBND cấp xã được giao trách nhiệm làm Chủ đầu tư trực tiếp tự quản lý, thực hiện các dự án cơ sở hạ tầng quy mô nhỏ trên địa bàn (như đường giao thông nội thôn, sửa chữa nhà văn hóa, duy tu bảo dưỡng) và trực tiếp tổ chức triển khai các dự án đa dạng hóa sinh kế, hỗ trợ vật nuôi, cây trồng cho người dân. Ban quản lý cấp xã có trách nhiệm phân bổ chỉ tiêu xuống Ban phát triển các thôn để tổ chức bình xét đối tượng thụ hưởng.

(Chi tiết theo Biểu số 02 đính kèm)

- Kết quả thanh tra, kiểm toán liên quan đến nội dung thanh tra: Năm 2024, Thanh tra tỉnh Quảng Trị tổ chức thanh tra đối với Ban QLDA, PTQĐ&CCN huyện Đakrông (cũ) nay là Ban QLDA đầu tư xây dựng xã Hướng Hiệp về nội dung Thanh tra trách nhiệm của UBND huyện Đakrông trong việc chấp hành pháp luật về Thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác quản lý tài chính ngân sách và các chương trình dự án đầu tư xây dựng thời kỳ năm 2022-2023. Đối với UBND thị trấn Krông Klang, UBND xã Mò Ó và UBND xã Hướng Hiệp (cũ); trong quá trình thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi huyện Đakrông giai đoạn 2021-2025, ngoài sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng, UBND huyện (cũ), các phòng chuyên môn của huyện (cũ), UBND các xã, thị trấn (cũ) còn có sự giám sát của cộng đồng từ chính người dân, những người trực tiếp hưởng lợi từ Chương trình. Nhờ đó, một số khó khăn vướng mắc, tồn tại hạn chế trong quá trình thực hiện dự án, tiểu dự án thành phần đã được các cơ quan chủ dự án nắm bắt, kịp thời khắc phục.

(Chi tiết theo Biểu số 03 đính kèm)

- Thực hiện chế độ báo cáo, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chương trình, chính sách theo quy định: Công tác kiểm tra, giám sát được duy trì thường xuyên nhằm đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả của các dự án. Ban Quản lý các

Chương trình cấp xã và Ban Phát triển các thôn thực hiện kiểm tra định kỳ tiến độ thi công công trình và tình hình sinh trưởng của các mô hình vật nuôi, cây trồng tại cơ sở. Đặc biệt, trong việc thực hiện giải ngân các nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp bằng tiền mặt (như chính sách hỗ trợ nhà ở), UBND xã đã ban hành quyết định thành lập các Tổ cấp phát kinh phí do lãnh đạo UBND xã làm Tổ trưởng, đồng thời mời đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tham gia giám sát chặt chẽ quá trình cấp phát, đảm bảo nguồn kinh phí đến đúng đối tượng thụ hưởng. Ngoài ra, chế độ báo cáo tiến độ giải ngân, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ và đột xuất phục vụ các đoàn kiểm tra, giám sát của Tỉnh, Huyện (cũ) luôn được UBND xã, thị trấn (cũ) thực hiện nghiêm túc, kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn để cấp trên có phương án tháo gỡ.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN, CHÍNH SÁCH

1. Tình hình kinh phí

Kế hoạch vốn, dự toán ngân sách giao từ năm 2022-2025 và kết quả thực hiện giải ngân đến ngày 31/7/2026 cụ thể như sau:

- Về nguồn vốn thực hiện: Tổng nguồn vốn được phân bổ trên địa bàn xã giai đoạn 2022 - 2025: 105.153 triệu đồng.

+ Vốn đầu tư: 75.167 triệu đồng (NSTW: 74.219 triệu đồng, NSDP: 948 triệu đồng).

+ Vốn sự nghiệp: 29.986 triệu đồng (NSTW: 29.986 triệu đồng).

- Kết quả giải ngân: Tỷ lệ giải ngân các nguồn vốn trên địa bàn xã giai đoạn 2021-2025 với số tiền 98.800 triệu đồng, đạt 93,96%. Trong đó:

+ Vốn đầu tư: 71.263 đồng, đạt 94,8% (NSTW: 70.315 triệu đồng, đạt 94,73%; NSDP: 948 triệu đồng, đạt 100%)

+ Vốn sự nghiệp: 28.854 triệu đồng, đạt 96,22% .

Đánh giá việc phân bổ và sử dụng vốn: Tính đến 31/7/2026, chuyển nguồn kinh phí thực hiện CTMTQG giai đoạn 2021-2025 sang thực hiện trong năm 2026 còn lại là 6.353 triệu đồng (vốn đầu tư NSTW 3.904 triệu đồng, vốn sự nghiệp NSTW 1.132 triệu đồng).

(Chi tiết tổng hợp số liệu theo Biểu số 04 đính kèm)

2. Kết quả thực hiện các Dự án

2.1. Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt

Tổng nguồn vốn ngân sách Trung ương đã giao giai đoạn 2021-2025 là 12.857 triệu đồng, trong đó: Vốn đầu tư phát triển của Trung ương là 10.440 triệu đồng, vốn địa phương 948 triệu đồng, vốn sự nghiệp NSTW 1.469 triệu đồng.

* Kết quả thực hiện các nội dung của dự án:

- *Nội dung hỗ trợ đất ở:* Tổng số hộ gia đình cần được hỗ trợ đất ở giai đoạn 2021-2025 là 13 hộ với tổng kinh phí được cấp là 572 triệu đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển của Trung ương là 520 triệu đồng, vốn địa phương 52 triệu đồng; đã giải ngân 572 triệu đồng, đạt 100% do Phòng Dân tộc huyện Đakrông (cũ) làm chủ đầu tư.

- *Nội dung hỗ trợ nhà ở:* Tổng số hộ gia đình cần được hỗ trợ nhà ở giai đoạn 2021-2025 là 248 hộ với tổng kinh phí được cấp là 10.816 triệu đồng; trong đó vốn đầu tư phát triển của Trung ương là 9.920 triệu đồng, vốn địa phương 896 triệu đồng; đã giải ngân 10.816 triệu đồng, đạt 100% do Phòng Dân tộc huyện Đakrông (cũ) làm chủ đầu tư.

- *Nội dung hỗ trợ đất sản xuất, chuyển đổi nghề:*

+ Nội dung hỗ trợ đất sản xuất: Không triển khai thực hiện được. Lý do: Không có quỹ đất để khai hoang, phục hoá cấp cho đối tượng hưởng lợi và đã thực hiện điều chỉnh qua hạng mục hỗ trợ chuyển đổi nghề.

+ Nội dung chuyển đổi nghề: Tổng số hộ gia đình được hỗ trợ chuyển đổi nghề cả giai đoạn là: 56 hộ, với kinh phí thực hiện là 560 triệu đồng (bình quân 10 triệu đồng/hộ) do Phòng Dân tộc huyện Đakrông (cũ) làm chủ đầu tư.

- *Nội dung hỗ trợ nước sinh hoạt:*

+ Nước sinh hoạt phân tán: Tổng số hộ gia đình được hỗ trợ cả giai đoạn là: 303 hộ, với kinh phí thực hiện là 909 triệu đồng (bình quân 3 triệu đồng/hộ); đã giải ngân 909 triệu đồng, đạt 100% do Phòng Dân tộc huyện Đakrông (cũ) làm chủ đầu tư.

2.2. Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết

- Tổng nguồn vốn ngân sách Trung ương giao giai đoạn 2021-2025 là 13.234 triệu đồng, trong đó: vốn đầu tư phát triển của Trung ương là 12.494 triệu đồng, vốn sự nghiệp 740 triệu đồng; đã giải ngân 13.186 triệu đồng, đạt 99,63% (vốn đầu tư NSTW 12.446 triệu đồng, vốn sự nghiệp NSTW 740 triệu đồng).

- Kết quả thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng dự án định canh, định cư xã Hướng Hiệp do Ban QLDA, PTQĐ & CCN huyện Đakrông (cũ) làm chủ đầu tư.

2.3. Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị

Tổng kinh phí được phân bổ 19.008 triệu đồng, trong đó vốn sự nghiệp 19.008 triệu đồng; đã giải ngân 18.799 triệu đồng, đạt 98,90%, còn 209 triệu đồng đang tiếp tục thực hiện giải ngân.

a) Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân: chi hỗ trợ khoán bảo vệ rừng, kinh phí quản lý, kiểm tra nghiệm thu

- Nội dung thực hiện: Hỗ trợ bảo vệ rừng diện tích hộ gia đình, cộng đồng dân cư đã được giao cho 492 hộ của 02 thôn Gia Giã và Khe Hà.

b) Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị

- Nội dung thực hiện:

+ Thực hiện nhân rộng 05 mô hình chăn nuôi bò vàng sinh sản theo nhóm hộ với 236 nhóm hộ hưởng lợi tại các thôn Phú An, Xa Vi và Gia Giã.

+ Thực hiện nhân rộng 06 mô hình chăn nuôi bò vàng Việt Nam nuôi sinh sản theo nhóm hộ tại các thôn Gia Giã, Ra Lu, Khe Hà, Khe Xong và Làng Cát.

+ Thực hiện nhân rộng 07 mô hình chăn nuôi bò vàng Việt Nam nuôi sinh sản theo nhóm hộ tại các thôn Ra Lu, Xa Rúc, A Ròng, Khe Xong, Khe Luồi và Phú Thiềng.

- Nhận xét, vướng mắc: Việc thực hiện hỗ trợ theo mô hình "chuỗi giá trị" gặp khó khăn do địa bàn vùng sâu vùng xa không có đơn vị chủ trì liên kết đủ năng lực, kinh nghiệm để bao tiêu sản phẩm. Do đó, địa phương chưa đủ điều kiện và phải linh hoạt xin chuyển đổi sang hình thức đa dạng hóa sinh kế cộng đồng.

2.4. Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

- Tổng nguồn vốn ngân sách Trung ương giao giai đoạn 2021-2025 là 41.057 triệu đồng, trong đó: Vốn đầu tư phát triển là 34.182 triệu đồng, nguồn vốn sự nghiệp 6.875 triệu đồng, đã giải ngân 36.478 triệu đồng đạt 88,84%.

- Nội dung thực hiện: Đã triển khai thực hiện 22 công trình thuộc Dự án 4, trong đó: 18 công trình đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng và 04 công trình² đang thi công. Nhìn chung, cơ sở hạ tầng của xã ngày càng hoàn thiện và đồng bộ hơn về mọi mặt như: giao thông, thủy lợi, văn hóa, nước sinh hoạt, trường học,... góp phần nâng cao đời sống cho người dân.

2.5. Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Tổng nguồn vốn ngân sách Trung ương giao giai đoạn 2021-2025 là 776 triệu đồng, trong đó: Vốn đầu tư phát triển là 286 triệu đồng, nguồn vốn sự nghiệp 490 triệu đồng, đã giải ngân 286 triệu đồng đạt 36,86%.

² Công trình: Trường tiểu học số 2 Hướng Hiệp, điểm trường thôn Gia Giã. Hạng mục: Xây mới 03 phòng học và 01 nhà vệ sinh; Khắc phục khẩn cấp cầu Khe Nghi xã Hướng Hiệp; Sân vận động xã Hướng Hiệp. Hạng mục: Hàng rào, khán đài; Trường TH số 1 Hướng Hiệp. Hạng mục: Kè, rãnh thoát nước.

- Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường PTDT nội trú, trường PTDT bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS: Đã đầu tư xây dựng hạng mục 02 phòng nhà công vụ³ cho trường PTDT Nội trú Đakrông (do Ban QLDA, PTQĐ&CNN huyện (cũ) làm chủ đầu tư). Hiện còn 490 triệu đồng chi hỗ trợ mua sắm trang thiết bị dạy học (Trường PTDT nội trú Đakrông làm chủ đầu tư) đã hợp đồng xong với nhà cung cấp và hoàn thành giải ngân trước 30/9/2026.

2.6. Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch

- Tổng số vốn được giao từ năm 2021 - 2025 là 16.907 triệu đồng trong đó: Vốn đầu tư phát triển là 16.817 triệu đồng, nguồn vốn sự nghiệp là 90 triệu đồng, đã giải ngân 16.202 triệu đồng đạt 95,83%.

- Nội dung đã thực hiện: Đã triển khai sửa chữa, nâng cấp 11 Nhà sinh hoạt cộng đồng các thôn, khóm với các hạng mục như sân, cổng, hàng rào, mái che, nhà vệ sinh, điểm vui chơi... Nhờ đó, các thôn đều có nhà sinh hoạt cộng đồng khang trang để tổ chức các hoạt động văn hoá của địa phương, cơ sở vật chất, trang thiết bị, khánh tiết được quan tâm đầu tư, từng bước hoàn thiện góp phần nâng cao đời sống văn hoá tinh thần của Nhân dân; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn xã, đồng thời cơ bản đáp ứng các tiêu chí về cơ sở vật chất văn hóa trong xây dựng nông thôn mới.

- Đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng quảng trường Nhà văn hóa truyền thống các dân tộc Vân Kiều - Pa cô xã (quảng trường Nhà văn hóa truyền thống các dân tộc Vân Kiều - Pa cô huyện Đakrông cũ) và 01 công trình⁴ đang thi công.

- Thực hiện lắp đặt 02 cụm pano giới thiệu chỉ dẫn du lịch, văn hoá truyền thống đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã hiện đã hợp đồng xong với nhà cung cấp và hoàn thành giải ngân trước 30/9/2026.

2.7. Dự án 8: Công tác thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em

- Dự án 8 trước khi sáp nhập do Hội liên hiệp phụ nữ huyện (cũ) làm chủ đầu tư, các hội LHPN xã, thị trấn (cũ) là đơn vị thụ hưởng của dự án: Thành lập và tổ chức các hoạt động 02 mô hình câu lạc bộ “Thủ lĩnh của sự thay đổi” tại trường TH&THCS Mò Ó, trường THCS Hướng Hiệp; hỗ trợ trang thiết bị cho các Tổ truyền thông cộng đồng; tham gia các lớp tập huấn và truyền thông về bình đẳng giới, phòng chống tảo hôn, bạo lực gia đình, hướng dẫn, nâng cao năng lực vận hành Tổ truyền thông cộng đồng,....

³ Theo Quyết định số 3438/QĐ-UBND ngày 14/12/2022

⁴ Công trình: Sân thể thao khóm A Ròng xã Hướng Hiệp

- Tổng số vốn sự nghiệp NSTW được giao là 454 triệu đồng. Đã giải ngân 454 triệu đồng, đạt 100%.

- Nội dung thực hiện:

+ Tổ chức 08 chiến dịch truyền thông về phòng chống bạo lực gia đình, xây dựng môi trường sống an toàn cho phụ nữ và trẻ em tại các thôn Gia Giã, Khe Hà, Ruộng, Ra Lu, Xa Rúc, Xa Vi, Phú An, Đồng Đồng với 584 người tham gia.

+ Tổ chức đối thoại nhằm bảo vệ tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ và trẻ em trong các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của cộng đồng; giám sát và phản biện; hỗ trợ phụ nữ tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị với 223 người tham gia.

+ Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực thực hiện bình đẳng giới cho cán bộ thôn bản (già làng, trưởng bản và người có uy tín trong cộng đồng) với 96 người tham gia.

+ Tổ chức 05 lớp tuyên truyền, vận động thay đổi nếp nghĩ, cách làm góp phần xóa bỏ định kiến và khuôn mẫu giới trong gia đình và cộng đồng, xóa bỏ những tập tục văn hóa có hại và một số vấn đề xã hội cấp thiết cho phụ nữ và trẻ em năm 2026 tại 05 thôn Làng Cát, Phú Thiêng, Khe Xong, A Rông, Khe Luồi với 400 người tham gia.

+ Tổ chức sự kiện truyền thông “phòng chống bạo lực gia đình, phòng chống tảo hôn” tại UBMTTQVN xã cho 04 tổ truyền thông cộng đồng của 4 thôn Ruộng, Khe Hà, Làng Cát và Đồng Đồng với 85 người tham gia.

2.8. Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc còn gặp nhiều khó khăn

Tổng số vốn sự nghiệp NSTW được giao là 250 triệu đồng đã giải ngân 250 triệu đồng, đạt 100%.

- Nội dung thực hiện:

Tiêu dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

+ Tổ chức hội nghị truyền thông giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống ở 03 thôn Phú An, Làng Cát, Phú Thiêng với 171 người tham gia (Quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 01/12/2025 của UBND xã).

+ Tổ chức xây dựng mô hình giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vùng ĐBDTTS&MN ở 03 thôn phú An, Khe Hà, Ruộng với 210 người tham gia (Quyết định số 683/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của UBND xã).

+ Tổ chức 02 lớp tập huấn kỹ năng truyền thông về tuyên truyền, hạn chế tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vùng ĐBDTTS&MN với 282 học viên tham gia tại Trường THPT Đakrông, thôn Gia Giã, Khe Hà (Quyết định số 781/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND xã).

2.9. Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình

- Tổng số vốn sự nghiệp NSTW được giao là 610 triệu đồng đã giải ngân 288 triệu đồng đạt 47,21%, hiện còn 322 triệu đồng đang tiếp tục thực hiện giải ngân.

- Nội dung thực hiện:

Tiêu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030: Tổng số vốn sự nghiệp NSTW được giao là 560 triệu đồng đã giải ngân 258 triệu đồng đạt 46,1%.

+ Tuyên truyền phổ biến pháp luật: Tổ chức điểm truyền thông và trợ giúp pháp lý cho đồng bào dân tộc thiểu số tại 03 thôn, khóm⁵: Khe Xong, Khe Luồi, Phú An.

+ Tập huấn phổ biến, giáo dục pháp luật cho các thành viên tổ hòa giải, người có uy tín tuyên truyền viên cơ sở⁶: Tổ chức 02 lớp tập huấn cho đội ngũ hòa giải viên cơ sở với số lượng 118 thành viên tổ hòa giải tham gia; Tổ chức 01 lớp truyền thông tuyên truyền pháp luật cho thành viên tuyên truyền viên pháp luật gồm 48 người tham gia.

+ Thực hiện truyền thông pháp luật và trợ giúp pháp lý cho đồng bào dân tộc thiểu số tại các thôn, khóm trên địa bàn xã Hướng Hiệp⁷ với 1072⁸ người tham gia.

+ Trung tâm Phục vụ hành chính công xã đã tổ chức 02 đợt truyền thông, phổ biến và hướng dẫn thực hiện bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã tại 06 thôn Đồng Phú, Phú Thiềng, A Rông, Phú An, Ruộng, Khe Van với 300 người tham gia.

Tiêu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình: Tổng số vốn sự nghiệp giao là 50 triệu đồng đã giải ngân 30 triệu đồng đạt 60%, hiện còn 20 triệu đồng đang tiếp tục thực hiện giải ngân.

III. Kết quả thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình 1719 theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ từ năm 2022 đến 30/4/2026.

⁵ Quyết định 811/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND xã Hướng Hiệp

⁶ Quyết định số 647/QĐ-UBND ngày 18/11/2025 của UBND xã Hướng Hiệp

⁷ Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 12/11/2025 của UBND xã Hướng Hiệp

⁸ Gia Giả: 142 người, Khe Hà 121 người, Ruộng: 153 người, Ra Lu: 106 người, Xa Vi: 132 người, Khe Luồi: 102 người, Phú Thiềng: 113 người, Khe Xong: 98 người, Làng Cát: 105 người

Thực hiện Nghị định số 28/2022/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025, Ngân hàng chính sách xã hội đã thực hiện cho 178 hộ vay (nhà ở và chuyển đổi nghề) với tổng kinh phí 8.259 triệu đồng.

(Chi tiết theo Biểu số 08 đính kèm)

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đã được cấp uỷ Đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ, rộng khắp. Kịp thời ban hành các văn bản cụ thể hóa các quy định của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương phù hợp với tình hình thực tế của địa phương nhằm đảm bảo việc triển khai thực hiện Chương trình có hiệu quả, đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu. Ban chỉ đạo được thành lập và kiện toàn, phân công cụ thể nhiệm vụ cho từng thành viên trong Ban chỉ đạo, tạo sự thống nhất và phối hợp chặt chẽ trong quá trình thực hiện.

- Qua thực hiện triển khai các dự án Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021-2025. Hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông, trường học, nhà sinh hoạt cộng đồng thôn, khóm được đầu tư khang trang, các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, phát triển văn hóa đang được triển khai đồng bộ. Thông qua các dự án đã giúp hộ nghèo vươn lên thoát nghèo để phát triển kinh tế - xã hội, đời sống của Nhân dân được cải thiện rõ rệt; Nhiều mô hình sản xuất nông - lâm nghiệp phù hợp với điều kiện địa phương được triển khai (trồng rừng, chăn nuôi, cây dược liệu...), góp phần tạo sinh kế bền vững cho người dân; thu nhập bình quân của hộ dân từng bước được nâng lên; các công trình giao thông nông thôn, nước sinh hoạt, điện, công trình phục vụ sản xuất được đầu tư đảm bảo thiết thực, phù hợp nhu cầu người dân và phát huy hiệu quả lâu dài; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số; thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em, đảm bảo an ninh, trật tự tại địa phương, củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, nâng cao niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng và Nhà nước.

2. Hạn chế, vướng mắc

- Đời sống của người dân chủ yếu dựa vào nông nghiệp, điều kiện kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, thu nhập chưa cao. Vì vậy, việc vận động, huy động nguồn lực Nhân dân đóng góp để đối ứng thực hiện các dự án thuộc Chương trình khó thực hiện.

- Có 02 Chương trình mục tiêu thực hiện hỗ trợ về nhà ở với mức hỗ trợ khác nhau nhưng cùng đối tượng là hộ nghèo và hộ cận nghèo thuộc đồng bào dân tộc thiểu số, cụ thể: Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021-2030 ngoài mức hỗ trợ như chương trình MTQG giảm nghèo bền vững thì các hộ được hỗ trợ cho vay đến 40 triệu đồng/hộ để làm nhà với lãi suất ưu đãi. Từ đó tạo tâm lý lựa chọn chương trình để đăng ký tham gia cũng như so sánh chế độ hỗ trợ của đối tượng thụ hưởng.

- Tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn chưa đạt mục tiêu đề ra (bao gồm cả vốn kéo dài). Công tác triển khai một số dự án, tiểu dự án còn lúng túng, chậm tiến độ, dẫn đến nguồn vốn phải phân bổ, điều chỉnh nhiều lần.

- Định mức hỗ trợ xây dựng nhà ở cho đồng bào dân tộc thiểu số quá thấp, trong khi quy định về tiêu chuẩn nhà hỗ trợ đòi hỏi kinh phí khá cao, đối tượng hỗ trợ là các hộ nghèo không có kinh phí đối ứng.

- Nhu cầu về đất ở, đất sản xuất của đồng bào DTTS rất lớn, trong khi quỹ đất tại địa bàn xã không có quỹ đất để giải quyết và bố trí cho người dân.

- Việc huy động nguồn lực đóng góp của người dân để đầu tư xây dựng công trình còn nhiều hạn chế, công tác đền bù, giải phóng mặt bằng để xây dựng các công trình, dự án còn gặp nhiều khó khăn.

3. Nguyên nhân

3.1. Khách quan:

- Nhiều dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình MTQG mang tính chất mới, lần đầu tiên được triển khai nên các cơ quan Trung ương và Tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn chậm, một số quy định chưa sát với thực tiễn vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Việc bãi bỏ cấp huyện từ ngày 01/7/2025 khiến cán bộ, công chức cấp xã phải trực tiếp gánh vác các nghiệp vụ chuyên sâu về thẩm định, đấu thầu, quyết toán dự án đầu tư công. Nguồn nhân lực cấp xã mỏng, thiếu nghiệp vụ, tiềm ẩn rủi ro sai sót trong việc thiết lập hồ sơ pháp lý.

3.2. Chủ quan

- Một bộ phận người dân chưa có ý thức tự lực, tự cường vươn lên thoát nghèo; vẫn còn mang nặng tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào các chính sách hỗ trợ của Nhà nước.

- Trong giai đoạn đầu triển khai, năng lực của Ban Quản lý các chương trình cấp xã còn lúng túng, việc phân công trách nhiệm cho các thành viên đôi lúc chưa rõ ràng; đội ngũ công chức xã phải kiêm nhiệm nhiều việc nên phần nào ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ tham mưu.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương

- Trong giai đoạn tiếp theo đề nghị Chính phủ xem xét tăng mức hỗ trợ nhà ở từ 40 triệu đồng lên 80 triệu đồng/hộ; tăng định mức hỗ trợ chuyển đổi nghề từ 10 triệu đồng lên 20-30 triệu đồng/hộ; nước sinh hoạt từ 3 triệu đồng/hộ lên 10 triệu đồng/hộ.

- Mở rộng đối tượng thụ hưởng Dự án 1 đối với hộ cận nghèo (do chênh lệch giữa hộ nghèo và cận nghèo không cao).

- Tăng cường phân bổ nguồn lực và ưu tiên cho các vùng khó khăn. Đảm bảo phân bổ ngân sách công bằng và hợp lý cho các vùng, đặc biệt ưu tiên hỗ trợ cho những xã có mức độ khó khăn cao (miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu) để giảm thiểu sự chênh lệch giữa các địa phương.

- Cần tăng cường phân cấp cho các địa phương trong việc quản lý và sử dụng nguồn vốn (nhất là khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp). Điều này giúp tăng tính linh hoạt, phù hợp với điều kiện, đặc thù từng vùng dân tộc thiểu số.

- Đề nghị bố trí vốn thực hiện các dự án phù hợp, sát với tình hình, điều kiện, nhu cầu thực tế của địa phương để nâng cao hiệu quả thực hiện chương trình.

2. Đối với UBND tỉnh và các Sở, ban ngành liên quan

- Đối với một số Dự án, Tiểu dự án do người dân tự thực hiện, đề nghị các Sở, ban ngành liên quan có hướng dẫn chi tiết thủ tục thanh toán theo hướng đơn giản hóa thủ tục, phù hợp với điều kiện của người dân sống ở vùng đặc biệt khó khăn.

- Đề nghị cấp trên tăng cường mở các lớp đào tạo, tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu về quản lý dự án, đầu tư công cho đội ngũ cán bộ, công chức xã nhằm đáp ứng yêu cầu năng lực trong tình hình mới khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn xã Hướng Hiệp (*cập nhật kết quả giải ngân đến 31/7/2026*)./.

Nơi nhận:

- Sở Dân tộc và Tôn giáo;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức CT-XH xã;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Trung tâm Phục vụ HCC xã;
- VP HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT, PVHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Quang